

BỘ NỘI VỤ**BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2006/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại
giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 4054/TCCB ngày 23 tháng 5 năm 2005;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG**Đỗ Quang Trung**

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV

ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nội dung, tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại đối với giáo viên hiện đang công tác trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập.

2. Quy chế này không áp dụng để đánh giá, xếp loại giáo viên, giảng viên hiện đang công tác tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và sau đại học và viên chức không trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Mục đích đánh giá, xếp loại

Đánh giá, xếp loại giáo viên nhằm mục đích làm rõ năng lực, trình độ, kết quả công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm căn cứ để các cấp quản lý giáo dục bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên.

Điều 3. Yêu cầu đánh giá, xếp loại

1. Đánh giá, xếp loại giáo viên là một nội dung quan trọng của công tác quản lý cán bộ. Khi tiến hành đánh giá, xếp loại phải đảm bảo khách quan, khoa học, công khai, công bằng, dân chủ, phản ánh đúng năng lực và phẩm chất của giáo viên; phải làm rõ được ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực và hiệu quả công tác, khả năng phát triển của giáo viên.

2. Đánh giá, xếp loại giáo viên là việc làm thường xuyên của các cơ sở giáo dục trong từng năm học nhằm thúc đẩy đội ngũ giáo viên không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nêu gương tốt cho người học.

3. Đánh giá, xếp loại giáo viên phải bảo đảm các kết luận đúng và chính xác.

4. Việc đánh giá, xếp loại giáo viên thực hiện hàng năm sau một năm học.

Điều 4. Căn cứ đánh giá, xếp loại

1. Căn cứ vào tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo được quy định tại khoản 2 Điều 61, Điều 63 và Điều 67 Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998; Điều 70, Điều 72 và Điều 77 Luật giáo dục sửa đổi ngày 14 tháng 6 năm 2005.

2. Nghĩa vụ và những việc cán bộ, công chức không được làm quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20 của Pháp lệnh cán bộ, công chức năm 1998 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh cán bộ, công chức năm 2000.

3. Chức trách, nhiệm vụ của giáo viên được phân công; những quy định về giáo viên được quy định trong Điều lệ nhà trường, Quy chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường hiện hành và điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong thời gian đánh giá, xếp loại giáo viên.

4. Kết quả rèn luyện và giảng dạy của giáo viên trong năm học được đánh giá.

Chương II

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI

Điều 5. Nội dung đánh giá

Việc đánh giá, xếp loại giáo viên sau một năm học phải căn cứ vào các quy định tại Điều 4 của Quy chế này về các mặt:

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

a) Nhận thức tư tưởng, chính trị;

b) Chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Việc chấp hành quy chế của ngành, quy định của cơ quan, đơn vị, đảm bảo số lượng, chất lượng ngày, giờ công lao động;

d) Giữ gìn đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của giáo viên; ý thức đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; sự tín nhiệm trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân;

đ) Tinh thần đoàn kết; tính trung thực trong công tác; quan hệ đồng nghiệp; thái độ phục vụ nhân dân và học sinh.

2. Kết quả công tác được giao:

a) Khối lượng, chất lượng, hiệu quả giảng dạy và công tác trong từng vị trí, từng thời gian và từng điều kiện công tác cụ thể;

b) Tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy và công tác; tinh thần phê bình, tự phê bình.

3. Khả năng phát triển (về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý và hoạt động xã hội v.v...).

Điều 6. Tiêu chuẩn xếp loại

1. Tiêu chuẩn xếp loại về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- a) Loại tốt: Là những giáo viên đạt các yêu cầu sau:
- Chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước;
 - gương mẫu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cán bộ, công chức, các quy định của Điều lệ nhà trường, Quy chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường;
 - Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao;
 - Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
 - Sống mẫu mực, trong sáng; có uy tín cao trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân; có ảnh hưởng tốt trong nhà trường và ngoài xã hội.

- b) Loại khá: Là những giáo viên đạt các yêu cầu sau:
- Chấp hành đầy đủ chính sách, pháp luật của Nhà nước;
 - Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cán bộ, công chức, các quy định của Điều lệ nhà trường, Quy chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường;
 - Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao;

- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;

- Có uy tín trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân.

c) Loại trung bình: Là những giáo viên đạt các yêu cầu sau:

- Chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cán bộ, công chức, các quy định của Điều lệ nhà trường, Quy chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường;

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

- Còn thiếu sót trong kỷ luật lao động, nề nếp chuyên môn và lối sống, có khuyết điểm nhưng chưa đến mức độ kỷ luật khiển trách;

- Uy tín trong đồng nghiệp và học sinh chưa cao.

d) Loại kém: Là những giáo viên vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Không chấp hành đầy đủ chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Có thiếu sót về đạo đức và lối sống;

- Không hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

- Bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Không còn tín nhiệm trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân.

2. Tiêu chuẩn xếp loại về chuyên môn, nghiệp vụ:

Tất cả giáo viên của các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quy chế này đều được đánh giá xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ một lần trong năm học ở cấp trường để xếp thành 04 loại: tốt, khá, trung bình, kém. Kết quả đánh giá xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ là tiêu chuẩn quan trọng để phân loại giáo viên sau đánh giá.

Nội dung, tiêu chuẩn cụ thể về chuyên môn, nghiệp vụ của loại tốt, khá, trung bình, kém theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quy chế đánh giá, xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên của trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp và Hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy ở bậc trung học).

Điều 7. Các trường hợp xem xét cụ thể

1. Khi xem xét đến uy tín, lối sống, cần đối chiếu với các hành vi bị cấm của giáo viên được quy định trong Điều lệ nhà trường, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp. Nếu giáo viên vi phạm một trong các hành vi mà nhà giáo không được làm quy định tại Điều 75 Luật Giáo dục sửa đổi ngày 14 tháng 6 năm 2005 thì bị xếp tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống thấp hơn một bậc liền kề so với quy định.

2. Không xếp tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống đạt loại tốt đối với những giáo viên có tiêu chuẩn xếp loại về chuyên môn nghiệp vụ từ trung bình trở xuống.

3. Trường hợp giáo viên bị xử lý kỷ luật mà đã có quyết định hết hiệu lực kỷ luật thì không căn cứ vào hình thức kỷ luật đó để đánh giá, xếp loại về đạo đức cho thời gian tiếp theo.

Điều 8. Phân loại giáo viên sau đánh giá

Căn cứ vào nội dung đánh giá và tiêu chuẩn xếp loại quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Quy chế này, người đứng đầu các cơ sở giáo dục thực hiện phân loại giáo viên theo 04 loại sau:

1. Loại xuất sắc: Là những giáo viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống xếp loại tốt; chuyên môn, nghiệp vụ xếp loại tốt.

2. Loại khá: Là những giáo viên không đủ điều kiện xếp loại xuất sắc, đạt các yêu cầu sau: Có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và chuyên môn, nghiệp vụ xếp từ loại khá trở lên.

3. Loại trung bình: Là những giáo viên không đủ điều kiện xếp loại xuất sắc, loại khá và đạt các yêu cầu sau: Có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống xếp loại trung bình trở lên; chuyên môn, nghiệp vụ xếp loại trung bình.

4. Loại kém: Là những giáo viên có một trong các xếp loại sau đây:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống xếp loại kém;

b) Chuyên môn, nghiệp vụ xếp loại kém.

Điều 9. Quy trình đánh giá, xếp loại

Việc đánh giá xếp loại giáo viên được tiến hành theo trình tự sau:

1. Cá nhân viết bản tự nhận xét, đánh giá, xếp loại theo nội dung đánh giá, tiêu chuẩn xếp loại quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này.

2. Tập thể tổ bộ môn (hoặc tổ chuyên môn) nơi giáo viên làm việc tham gia góp ý và ghi ý kiến nhận xét của tổ vào bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân.

3. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục trực tiếp đánh giá, xếp loại giáo viên theo từng nội dung quy định tại Quy chế này sau khi tham khảo ý kiến nhận xét của tổ bộ môn (hoặc tổ chuyên môn) theo 04 mức độ: Xuất sắc, Khá, Trung bình và Kém. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục công bố công khai kết quả phân loại giáo viên trước phiên họp của Hội đồng nhà trường và báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp bằng văn bản.

4. Giáo viên có quyền được trình bày ý kiến của mình, bảo lưu ý kiến tự đánh giá nhưng phải chấp hành ý kiến kết luận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

5. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục ghi rõ kết quả đánh giá, xếp loại vào bản tự đánh giá, xếp loại của giáo viên và được lưu hàng năm vào hồ sơ cán bộ của giáo viên.

Điều 10. Các giáo viên khác

Giáo viên công tác ở các vùng cao, vùng sâu, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên các bộ môn Thể dục Thể thao, Nhạc, Họa, Giáo dục công dân thì tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương và nguồn giáo viên được đào tạo để vận dụng Quy chế này khi đánh giá, xếp loại.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế này của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định tại Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở, ngành thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế này đối với các cơ sở giáo dục công lập quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quy chế này và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo để theo dõi.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các Sở, ngành có các cơ sở giáo dục trực thuộc chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế này đối với các cơ sở giáo dục theo phân cấp hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Phòng Nội vụ - Lao động thương binh và Xã hội quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Trưởng Phòng Giáo dục chủ trì phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ - Lao động thương binh và Xã hội chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này đối với các cơ sở giáo dục theo phân cấp hiện hành và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nội vụ.

Điều 14. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục công lập

Người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại giáo viên theo Quy chế này và báo cáo kết quả cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo từng năm học của các cấp đào tạo./.

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Quang Trung